

UBND TỈNH KON TUM
BAN CHỈ ĐẠO
PHÒNG CHỐNG DỊCH
COVID-19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CV-BCĐ

Kon Tum, ngày tháng 11 năm 2021

V/v cập nhật cấp độ dịch
và hướng dẫn cách ly y tế theo
Công văn số 5605/CV-BCĐ
(đến 11h00 ngày 12/11/2021)

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân, BCĐ PCD COVID-19 các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Căn cứ Công văn số 3930/UBND-KGVX ngày 01/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc hướng dẫn tạm thời cách ly, xét nghiệm, di chuyển đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 5605/CV-BCĐ ngày 02/11/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc cập nhật cấp độ dịch và hướng dẫn cách ly y tế, xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người đến/về địa bàn tỉnh,

Căn cứ công bố cấp độ dịch và tình hình diễn biến dịch bệnh tại các tỉnh, thành phố; thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch (BCĐ PCD) COVID-19 tỉnh cập nhật cấp độ dịch và hướng dẫn cách ly y tế theo Công văn số 5605/CV-BCĐ, như sau:

1. Yêu cầu chung đối với người đến/về địa bàn tỉnh (thực hiện theo Công văn số 3930/UBND-KGVX)

2. Về áp dụng biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cho người đến/về từ các địa bàn có cấp độ dịch khác nhau (khu vực nguy cơ được áp dụng theo quy mô xã. Nhưng, nếu quy mô huyện được đánh giá cấp độ 3, 4 thì áp dụng biện pháp phòng chống dịch theo cấp độ 3, 4 cho toàn huyện/quận/thành phố trực thuộc tỉnh; nếu quy mô tỉnh được đánh giá cấp độ 3, 4 thì áp dụng biện pháp phòng chống dịch theo cấp độ 3, 4 cho toàn tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương).

2.1. Đối với người đến/về địa bàn tỉnh từ các khu vực nguy cơ rất cao (đỏ), nguy cơ cao (cam) và khu vực phong tỏa¹ (hoặc quy mô thôn có khu vực phong tỏa):

a) Người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, liều cuối cùng đã được tiêm ít nhất 14 ngày và không quá 12 tháng tính đến thời điểm đến/về địa

¹ Khu vực phong tỏa: Chỉ áp dụng khi có địa chỉ rõ ràng như chung cư; khách sạn; bệnh viện; khu vực có giới hạn rõ ràng của khu phố, đường phố...

phương (thẻ xanh trên Sổ Sức khỏe điện tử/PC-COVID hoặc Giấy chứng nhận tiêm đủ liều vắc xin của cơ quan có thẩm quyền cấp): Thực hiện cách ly y tế tập trung 07 ngày (kể từ ngày đến/về tỉnh), tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi lưu trú (gọi chung là tại nhà) 07 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày.

- Đối tượng này sau khi thực hiện cách ly y tế tập trung 07 ngày, được thực hiện tự theo dõi sức khỏe tại nhà nếu có đầy đủ các điều kiện, cam kết, xác nhận theo các Phụ lục I, II, III, IV, V Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 và Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh²: Thực hiện cách ly tập trung 07 ngày, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà 07 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

- Nếu không có đầy đủ các điều kiện, cam kết, xác nhận theo các Phụ lục I, II, III, IV, V Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 và Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh: Thực hiện cách ly tập trung 14 ngày, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung* 14 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

* Tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung: Được thực hiện theo Hướng dẫn số 1826/HD-BCĐ ngày 06/5/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh³.

b) Người chưa tiêm đủ liều hoặc đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, liều cuối cùng chưa qua 14 ngày: Thực hiện cách ly tập trung 14 ngày (kể từ ngày đến/về tỉnh), sau đó tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung 14 ngày và tiếp tục tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

2.2. Đối với người đến/về địa bàn tỉnh từ các khu vực nguy cơ trung bình (Cấp độ 2 - Vàng), nguy cơ thấp (Cấp độ 1 - Xanh): Thực hiện tự theo dõi sức khỏe; bắt buộc khai báo y tế ngay khi về nơi cư trú/lưu trú với chính quyền địa phương và Trạm Y tế nơi cư trú/lưu trú; **khuyến khích tự thực hiện test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 hoặc xét nghiệm RT-PCR trước khi về nhà hoặc ngay khi về nhà và trong quá trình tự theo dõi sức khỏe.**

² Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc áp dụng biện pháp phòng chống dịch đối với người về từ vùng dịch; Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện Công văn số 5053/CV-BCĐ.

³ Hướng dẫn số 1826/HD-BCĐ ngày 06/5/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc tăng cường kiểm soát chặt chẽ bàn giao, quản lý sau khi hoàn thành cách ly tập trung.

2.3. Đối với các trường hợp mắc COVID-19 xuất viện hoặc hoàn thành điều trị tại nhà đến/về địa bàn tỉnh: Thực hiện theo Hướng dẫn số 3835/HD-BCĐ ngày 16/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh⁴.

2.4. Trường hợp trẻ em dưới 16 tuổi thuộc diện cách ly: Thực hiện theo Hướng dẫn số 4298/HD-BCĐ ngày 08/9/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh⁵.

2.5. Trường hợp đang thực hiện cách ly y tế trên địa bàn tỉnh nhưng có nhu cầu rời khỏi địa bàn tỉnh khi chưa hoàn thành thời gian cách ly: Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện xem xét quyết định kết thúc cách ly và đảm bảo phòng, chống dịch an toàn tuyệt đối để rời địa bàn tỉnh (đối với cơ sở cách ly tập trung của cấp tỉnh: Cơ quan, đơn vị chủ quản cơ sở cách ly xem xét quyết định kết thúc cách ly và đảm bảo phòng, chống dịch an toàn tuyệt đối để rời địa bàn tỉnh).

2.6. Trường hợp đến/về địa bàn tỉnh từ các địa phương chưa công bố cập nhật cấp độ dịch theo Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT của Bộ Y tế: Áp dụng biện pháp phòng, chống dịch như điểm 2.1 khoản 2 Mục I Công văn này.

2.7. Đối với các đoàn công tác vào địa bàn tỉnh (thực hiện theo Công văn số 3930/UBND-KGVX).

2.8. Một số trường hợp khác:

- Người đến/ về địa bàn tỉnh có yếu tố dịch tễ + có triệu chứng COVID-19 (sốt, ho, đau họng, khó thở, mệt mỏi, ớn lạnh, giảm hoặc mất vị giác, khứu giác...) được cách ly tại các cơ sở y tế; xét nghiệm theo chỉ định của Bác sỹ.

- Người nhà, người bệnh đến/về địa bàn tỉnh có đến/ở tại các khoa, phòng có ca COVID-19 khi chưa được kiểm soát của các cơ sở khám chữa bệnh hoặc có liên quan trực tiếp thì áp dụng theo điểm 2.1 khoản 2 Mục I Công văn này (nếu người bệnh đang tiếp tục quá trình điều trị sau ra viện thì cách ly tại cơ sở y tế; nếu cơ sở khám chữa bệnh có phong tỏa thì áp dụng theo khu vực phong tỏa).

- Người nhà, người bệnh đến/về địa bàn tỉnh có đến/ở tại các khoa, phòng khác của cơ sở khám chữa bệnh có khoa, phòng có ca COVID-19 chưa được kiểm soát thì áp dụng biện pháp cách ly tại nhà (nếu người bệnh đang tiếp tục quá trình điều trị sau ra viện thì cách ly tại cơ sở y tế).

- Người không có tiếp xúc gần với ca COVID-19 mà chỉ liên quan tại các sự kiện tập trung đông người có ca COVID-19 thì áp dụng biện pháp khai báo y tế bắt buộc và tự theo dõi sức khỏe.

3. Cập nhật các khu vực nguy cơ, khu vực phong tỏa (kèm Phụ lục):
Các địa phương thay đổi cấp độ dịch hoặc nâng cấp đáp ứng được áp dụng các

⁴ Hướng dẫn số 3835/HD-BCĐ ngày 16/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn bàn giao, vận chuyển, quản lý ca COVID-19 xuất viện.

⁵ Hướng dẫn số 4298/HD-BCĐ ngày 08/9/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn cách ly phòng chống dịch COVID-19 đối với trẻ em.

biện pháp phòng chống dịch theo thời điểm được thông báo (cắt ngang), các trường hợp trước thời điểm thông báo thì giữ nguyên biện pháp cách ly y tế/tự theo dõi sức khỏe tại nhà/tự theo dõi sức khỏe/khai báo y tế bắt buộc theo quy định (thời điểm thông báo ở trích yếu văn bản).

Ban Chỉ đạo đề nghị Ủy ban nhân dân và BCĐ PCD COVID-19 cấp huyện⁶; các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Trường BCĐ PCD COVID-19 tỉnh Kon Tum;
- Công Thông tin điện tử tỉnh Kon Tum;
- Công an tỉnh;
- Sở Giao thông vận tải;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVYD.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Võ Văn Thanh**

⁶ Ủy ban nhân dân và BCĐ PCD COVID-19 cấp huyện chịu trách nhiệm gửi cập nhật cách ly y tế đến các Tổ cộng đồng.

CẬP NHẬT: 11 h 00 , ngày 12 / 11 / 2021

Phụ lục

**CÁC KHU VỰC NGUY CƠ, KHU VỰC PHÒNG TỎA
VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG NÂNG CẤP ĐÁP ỨNG PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19**
(Kèm theo Công văn số/CV-BCĐ ngày /11/2021 của BCĐ PCD COVID-19 tỉnh Kon Tum)

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
01	TP HỒ CHÍ MINH	Hóc Môn	Nhị Bình, Tân Thới Nhì, Xuân Thới Sơn, Xuân Thới Thượng					
		Nhà Bè (Cấp độ 3)	Hiệp Phước, Long Thới, Phú Xuân, Phước Lộc	Phước Kiển				
		Cần Giờ (Cấp độ 3)	An Thới Đông, Bình Khánh, Lý Nhơn					
		Tân Bình	Phường 7					
02	ĐỒNG NAI	Biên Hoà	Hố Nai, Long Bình, Tam Phước, Trảng Dài					
		Trảng Bom						
		Vĩnh Cửu	Trị An, Vĩnh Tân, Hiếu Liêm, Vĩnh An, Tân Bình, Thạnh Phú, Thiện Tân					
		Cẩm Mỹ	Xuân Đường, Thừa Đức					
		Long Thành	Lộc An, Long An, Phước Bình					
		Nhon Trạch	Hiệp Phước, Long					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Thọ						
					Đại Phước	Tổ nhân dân số 04, Khu B, Ấp Bến Cộ; Tổ nhân dân số 52, Khu C, Ấp Phước Lý	27/10/2021		
			Tân Phú	Phú Lâm, Phú Trung, Phú Xuân, Phú Bình, Phú Điền					
			Thống Nhất	Hưng Lộc					
03	AN GIANG (Cấp độ 3)	Phú Tân	Hoà Lạc, Long Hoà, Phú Bình, Phú Thạnh, Phú Xuân	Phú Hưng					
		Tân Châu	Lê Chánh, Tân An	Long Sơn					
		Chợ Mới (Cấp độ 3)	An Trung, Mỹ An	Chợ Mới, Long Điền B, Mỹ Luông, Long Kiên, Hội An, Hoà Bình					
		Tịnh Biên	An Hảo	Văn Giáo					
		Long Xuyên (Cấp độ 3)	Đông Xuyên, Mỹ Phước, Mỹ Quý, Bình Đức, Mỹ Thới	Mỹ Long, Bình Khánh, Mỹ Thạnh					
		Châu Đốc (Cấp độ 3)	Châu Phú B, Núi Sam	Châu Phú A, Vĩnh Nguơn, Vĩnh Tế, Vĩnh Châu					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		An Phú		Vĩnh Hội Đông				
		Châu Thành	Vĩnh Hạnh					
		Châu Phú	Ô Long Vỹ, Cái Dầu	Bình Long, Thạch Mỹ Tây				
		Tri Tôn (Cấp độ 3)	Cô Tô, Lạc Quới, Ô Lâm	Tri Tôn, Núi Tô, Châu Lăng				
04	LONG AN	Mộc Hoá	Bình Thạnh					
05	ĐỒNG THÁP	Huyện Cao Lãnh	Phong Mỹ, Tân Nghĩa	Mỹ Thọ, Mỹ Xương				
		Châu Thành		Cái Tàu Hạ, An Phú Thuận				
		Tam Nông	Phú Thành A	Phú Thọ				
		Tân Hồng	Tân Hộ Cơ					
		Hồng Ngự	Thường Lạc, Thường Phước 1					
		Tháp Mười	Mỹ Đông, Mỹ An, TT Mỹ An, Tân Kiều, Thanh Mỹ					
		Lai Vung		Lai Vung, Long Hậu				
		Thanh Bình	An Phong, Tân Thạnh					
06	BÌNH PHƯỚC	Huyện Chợ Thành			Minh Hưng		21/6/2021	
		Hớn Quản	Đồng Nơ		Đồng Nơ	Áp 3	23/10/2021	
		Đồng Phú	Đồng Tâm		Đồng Tâm	Áp 3	22/10/2021	
		Phước Long	Long Giang, Long Phước					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
07	TRÀ VINH	Bù Gia Mập			Đức Hạnh	Thôn Bù Kroai	10/11/2021		
		Cầu Kè			Thông Hoà	Trà Ôt	20/10/2021		
					Châu Điền	Ô Tung A	20/10/2021		
		Châu Thành	Song Lộc	Nguyệt Hoá					
					Hoà Lợi	Kênh Xáng	27/10/2021		
					Nguyệt Hoá	Bến Có, Cổ Tháp B	27/10/2021		
					Lương Hoà A	Hoà Lạc B	28/10/2021		
		Cầu Ngang			Hoà Thuận	Bích Trì	28/10/2021		
			Nhị Trường	Thạnh Hoà Sơn					
					Thuận Hoà	Thuận Hiệp	23/10/2021		
		Duyên Hải (Cấp độ 3)			Cầu Ngang	Minh Thuận A	23/10/2021		
			Ngũ Lạc, Đôn Châu	Long Vĩnh, Long Khánh					
					Long Thành	Khóm 5	26/10/2021		
					Đôn Châu	Bào Môn, Ba Sát	27/10/2021		
					Dân Thành	Láng Cháo	27/10/2021		
		Trà Cú			Đôn Xuân	Cây Cồng	29/10/2021		
			Đại An, Hàm Tân	Tân Sơn					
		Thành phố Trà Vinh							
					Phường 1	Khóm 2	27/10/2021		
			Phường 2		Phường 2	Khóm 1	27/10/2021		
					Phường 5	Khóm 3, Khóm 4	27/10/2021		
					Phường 7	Khóm 3	27/10/2021		
		Càng Long			Phường 9	Khóm 3	27/10/2021		
Nhị Long Phú									

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (tương đương)	Xã (tương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (tương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Tiêu Cần	Tân Hùng, Tân Hoà						
08	BÌNH DƯƠNG	Thủ Dầu Một	Chánh Nghĩa, Định Hoà, Hoà Phú, Phú Tân, Hiệp An						
		Dĩ An	Dĩ An, Tân Đông Hiệp, Bình Thắng						
		Bến Cát	Mỹ Phước, An Điền, An Tây, Thới Hoà, Hoà Lợi, Tân Định, Phú An						
		Bắc Tân Uyên	Bình Mỹ, Tân Bình, Lạc An						
		Dầu Tiếng	An Lập						
		Bàu Bàng	Lai Hưng						
09	VĨNH LONG	Vĩnh Long	Phường 2, Phường 3, Phường 5, Phường 8	Phường 1, Phường 4, Phường 9					
		Long Hồ	An Bình, Tân Hạnh, Thạnh Quới						
		Mang Thít	Cái Nhum						
		Tam Bình	Song Phú						
10	TÂY NINH	Bến Cầu	Bến Cầu, An Thạnh, Lợi Thuận, Tiên Thuận						
		Gò Dầu	Gò Dầu, Phước Trạch						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Tân Biên	Thạnh Tây, Tân Biên, Tân Bình, Thạnh Bắc						
		Tân Châu	Tân Phú, Thạnh Đông, Tân Thành						
		Hoà Thành	Trường Đông						
11	TIỀN GIANG	Mỹ Tho	Phường 6, Phường 8, Trung An, Tân Mỹ Chánh	Phường 3,					
		Châu Thành		Bình Đức					
		Cái Bè	Hoà Hưng						
		Tân Phước	Phước Lập						
12	BÀ RỊA- VŨNG TÀU	TP Bà Rịa			Long Toàn	Một phần tổ dân cư số 02 hẻm 25/44 đường Trần Chánh Chiêu, khu phố 3	05/11/2021		
			Long Tâm, Long Phước						
		TP Vũng Tàu			Phường 7	Tổ 02, Khu phố 7; hẻm 50 thuộc tuyến đường Hoàng Văn Thụ	29/10/2021		
					Phường 8	Tổ 3, khu phố 1, hẻm 436/6 Trương Công Định; Tổ 5 khu phố 7 từ số nhà 183/7/12 đường Bình Giã	29/10/2021		
					Phường 10	Một phần tổ 12, khu phố 3	29/10/2021		

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
					Phường 11	Tổ 22B khu phố 2	29/10/2021	
					Phường 12	Tổ 53,54 khu phố 5; Tổ 45 khu phố 4	29/10/2021	
					Phường Rạch Dừa	Tổ 4, 5, khu phố 1; Tổ 5, 6, khu phố 2; Tổ 4, khu phố 4;	29/10/2021	
					Phường Thắng Nhất	Tổ 5, khu phố 7 và tổ 4, khu phố 8	29/10/2021	
		Châu Đức			Suối Rao	Tổ 2, thôn 1	28/10/2021	
		Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ		Phường Phú Mỹ	Tổ dân cư số 13, KP.Tân Hạnh; Một phần tổ dân cư số 7 Tân Hạnh và một phần tổ dân cư số 3, KP.Vạn Hạnh	30/10/2021	
					Mỹ Xuân	Một phần tổ dân cư số 3 và số 12, KP Mỹ Tân	30/10/2021	
			Tân Hoà		Tân Hoà	Một phần tổ dân cư số 07, thôn Phước Tấn	30/10/2021	
					Hắc Dịch	Một phần tổ dân cư số 08, KP. Tráng Cá; Một phần tổ dân cư số 02, KP Suối Nhum	30/10/2021	
					Châu Pha	Một phần tổ dân cư số 04, thôn Tân Trung	30/10/2021	
					Tân Phước	Một phần tổ dân cư số 8, khu phố Ông Trịnh	30/10/2021	
		Đất Đỏ			Đất Đỏ	KP Tường Thành, Thanh Bình, Phước Trung	30/10/2021	

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa					
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát			
							Bắt đầu	Kết thúc		
					Láng Dài	Một phần tổ dân cư số 18 ấp cây Cám	30/10/2021			
					Phước Hội	Ấp Phước Lợi, Phước Lộc	30/10/2021			
					Long Tân	Công ty DongIn Entech VN và 1 phần tổ 4, ấp Tân Hòa; Ấp Tân Thuận	30/10/2021			
			Long Điền		An Nhứt	Thôn An Hoà	29/10/2021			
			Xuyên Mộc		Bình Châu	Một phần tổ 8, ấp Thanh Bình 1	23/10/2021			
					Hoà Bình	Một phần tổ 3, ấp 8	23/10/2021			
					Hoà Hiệp	Một phần tổ 9, ấp Phú Bình	23/10/2021			
					Phước Thuận	Một phần tổ 6, ấp Gò Cà	23/10/2021			
			13	BẾN TRE	Ba Tri	An Hiệp; An Ngãi Trung				
					Bình Đại	Đại Hoà Lộc, Thạnh Trị, Vang Quới Đông	Bình Thới, Bình Đại, Bình Thắng, Định Trung			
Châu Thành	Tường Đa, An Khánh, Vang Quới Đông	Thành Triệu								
Chợ Lách	Vĩnh Hoà, Vĩnh Thành	Long Thới								
Mỏ Cà Nam	An Định, An Thạnh									
Thành phố Bến Tre	Phường 8									
14	SÓC TRĂNG	Kế Sách	An Lạc Tây, Thới							

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			An Hội, Nhơn Mỹ						
		Mỹ Tú	Mỹ Hương						
		Trần Đề	Tài Văn, Thạnh Thới An, Lịch Hội Thượng, Trần Đề						
		Vĩnh Châu	Khánh Hoà						
		Châu Thành	Châu Thành						
		Thành phố Sóc Trăng (Cấp độ 3)							
15	CÀ MAU	Phú Tân	Tân Hải, Rach Chèo	Việt Thắng					
		Phú Bình	Tân Lộc Đông						
		Cà Mau	Phường 6, Phường 7, An Xuyên, Hoà Tân, Lý Văn Lâm, Tân Thành						
		Cái Nước	Phú Hưng, Trần Thới	Đông Thới					
		Đầm Dơi	Đầm Dơi, Tân Đức, Tạ An Khương	Tạ An Khương Đông, Tân Duyệt					
		Thới Bình	Tân Lộc Đông, Hồ Thị Kỷ						
		Trần Văn Thời	Khánh Bình Tây, Lợi An, Khánh Hưng, Khánh Bình, Khánh Bình Đông						
		U Minh	Khánh Thuận	Khánh Hội					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (tương đương)	Xã (tương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (tương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Bình Thủy (Cấp độ 3)		Trà An, Trà Nóc, Thới An Đông				
		Ô Môn (Cấp độ 3)	Trường Lạc	Phước Thới				
		Thốt Nốt (Cấp độ 3)	Thuận An	Thới Thuận, Trung Kiên, Thốt Nốt				
		Cờ Đỏ	Thới Xuân					
		Cái Răng	Lê Bình					
		Phong Điền	Tân Thới					
		Thới Lai	Thới Thạnh, Tân Thạnh, Định Môn, Trường Thành					
19	BẠC LIÊU (Cấp độ 3)	Bạc Liêu (Cấp độ 4)	Phường 2, Phường 3	Phường 1, Phường 5, Vĩnh Trạch Đông				
		Hồng Dân	Ninh Quới, Ninh Quới A, Ninh Thạnh Lợi, Vĩnh Lộc, Vĩnh Lộc A					
		Phước Long (Cấp độ 3)						
		Giá Rai (Cấp độ 4)	Phong Thạnh, Phường 1, Hộ Phò, Tân Thạnh	Phong Thạnh Đông, Láng Tròn, Phong Tân, Tân Phong				
		Đông Hải (Cấp độ 4)	Long Điền, Long Điền Tây, Long	Gành Hào				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa					
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát			
							Bắt đầu	Kết thúc		
20	HÀ NỘI		Điền Đông, Long Điền Đông A							
			Hoà Bình	Vĩnh Bình, Vĩnh Hậu, Vĩnh Mây A, Vĩnh Mây B, Vĩnh Thịnh						
			Vĩnh Lợi	Hung Thành						
		Huyện Quốc Oai			Đông Xuân	Thôn Đồng Ràng	12/10/2021			
			Thị trấn Quốc Oai		Thị trấn Quốc Oai	Tổ dân phố Ngô Sài	24/10/2021			
					Sài Sơn	Xóm Tây, xóm Tân Hòa, Xóm 1	24/10/2021			
					Thạch Thán	Xóm 11	24/10/2021			
		Quận Bắc Từ Liêm			Phường Minh Khai	Phố Văn Trì 3	30/9/2021			
		Quận Nam Từ Liêm	Phú Đô		Phường Mỹ Đình	Đường Lê Đức Thọ	31/10/2021			
		Quận Thanh Trì			Liên Ninh		12/10/2021			
		Quận Hà Đông			Phường Phú La	Xưởng nhôm kính 24 ngõ ga Ba La	12/10/2021			
		Quận Ba Đình	Cống Vị							
					Phường Ngọc Hà	Đường Hoàng Hoa Thám	19/9/2021			
Huyện Gia Lâm			Kiều Kỵ		24/9/2021					
		Ninh Hiệp								
Quận Hoàn Kiếm			Phường Hàng Trống	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức	15/9/2021					
Quận Đống Đa			Phường Quốc Tử Giám	Hiệu thuốc Anh Thư tại số 9 phố Thông Phong.	22/10/2021					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
					Phường Giáp Bát	Ngõ 67 Giáp Bát	22/10/2021		
					Ô Chợ Dừa	36A Trần Quang Diệu	23/10/2021		
		Huyện Mê Linh	Tiến Thắng				23/10/2021		
		Quận Hoàng Mai			Lĩnh Nam	Phố Nam Dư	31/10/2021		
21	HƯNG YÊN								
22	HẢI PHÒNG								
23	BẮC GIANG	Việt Yên	Thượng Lan, Vân Trung		Thượng Lan	Thôn Hạ	26/10/2021		
					Quang Châu	KCN Quang Châu	26/10/2021		
		Lạng Giang	An Hà, Hương Lạc						
					Tân Dĩnh	Thôn Tân Văn 1	21/10/2021		
		Yên Thế	Đông Sơn, Hương Vĩ	Bổ Hạ					
Tân Uyên	Phúc Hoà								
24	BẮC NINH	Yên Phong							
		Quế Võ	Phương Liễu						
					Phố Mới	Khu 2, 3, 4	21/10/2021		
					Phù Lãng	Thôn Phù Lãng, An Trạch	04/11/2021		
					Chi Lăng	Thôn Mai Thôn, Đức Tái, Đông, Tập Ninh	04/11/2021		
					Đức Long	Phong Cốc, Kiều Lương, Phú Vân	31/10/2021		
					Việt Hùng	Nghiêm Xá	30/10/2021		
		Quế Tân	Lạc Xá, Đông Viên Hạ, Xuân Thủy	05/11/2021					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
					Đại Xuân	Vĩnh Thế, Ngư Đại, Công Cối, Xuân Bình, Xuân Bình	07/11/2021	
					Nhân Hoà	Đồng Chuế, Cung Kiệm	02/11/2021	
					Mộ Đạo	Trúc Ô, Trạc Nhiệt, Mai Ô	03/11/2021	
		Tiên Du			Hoàn Sơn	Thôn Đông	10/10/2021	
		Từ Sơn			Đồng Nguyên	Khu phố Nguyễn Giáo	11/10/2021	
		Bắc Ninh	Vạn An, Nam Sơn					
					Phong Khê	Khu Dương Ô	11/10/2021	
					Võ Cường	Đường Lê Thái Tổ; Chung cư Cường Thịnh; Khu Hoà Đình	11/10/2021	
		Lương Tài			Phú Hoà	Bà Khê	02/11/2021	
					An Thịnh	Lôi Châu	03/11/2021	
		Gia Bình	Giang Sơn, Lãng Ngâm					
		Thuận Thành			Thanh Khương	Thanh Hoài	03/11/2021	
					Thị trấn Hồ	Phố Mới	06/11/2021	
25	LẠNG SƠN							
26	HÀ NAM							
27	VĨNH PHÚC	Bình Xuyên			Thanh Lãng	Tổ dân phố Thống Nhất	17/10/2021	
		Sông Lô			Lãng Công	Thôn Thành Công	17/10/2021	
28	THÁI BÌNH							
29	NAM ĐỊNH	Giao Thủy		Hồng Thuận				
		Ý Yên		Yên Cường				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
					Nam Phong	Xóm Nam Hùng 1	28/10/2021	
					Thị trấn Lâm	Tổ dân phố 1	17/10/2021	
		Nam Trực	Hồng Quang, Nam Cường, Diên Xá	Nam Mỹ				
30	BẮC KẠN							
31	LÀO CAI							
32	YÊN BÁI							
33	ĐIỆN BIÊN	Điện Biên	Mường Nhà, Pom Lót	Pa Thơm, Na Ư, Na Tông				
34	HOÀ BÌNH							
35	TUYÊN QUANG							
36	PHÚ THỌ	Việt Trì	Vân Cơn, Thụy Vân, Thọ Sơn	Chu Hoá				
		Lâm Thao			Lâm Thao	Trung tâm Y tế huyện Lâm Thao	14/10/2021	
		Thanh Sơn	Sơn Hùng	Thanh Sơn, Thục Luyện				
37	LAI CHÂU	Huyện Tam Đường			Xã Bản Giang	Bản Cốc Pa, Tân Phù Nhiêu, Nà Cơ	05/11/2021	
38	SƠN LA	Thành phố Sơn La			Chiềng Cơi	Bệnh viện Đa khoa Cuộc sống	20/10/2021	
39	HÀ GIANG	Hà Giang	Trần Phú, Ngọc Đường	Ngọc Hà, Minh Khai, Nguyễn Trãi, Quang Trung, Phương Thiện	Ngọc Hà	Tổ 7, 8, 9	26/10/2021	
		Huyện Quỳnh Bạ			Quyết Tiến	Thôn Khâu Làn	26/10/2021	
		Bắc Quang	Vĩnh Tuy					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Huyện Vị Xuyên		Thuận Hoà	Thuận Hoà	Thôn Minh Tiến	26/10/2021	
		Yên Minh	Ngọc Long, Sủng Thái					
40	THÁI NGUYÊN							
41	CAO BẰNG							
42	QUẢNG NINH	Đông Triều		Hồng Thái Tây				
43	NINH BÌNH							
44	HẢI DƯƠNG	Huyện Ninh Giang			Ninh Hải	Thôn Bồng Lai	29/10/2021	
45	ĐÀ NẴNG	Quận Hải Châu			Nam Dương	201 Hoàng Diệu	28/10/2021	
					Hải Châu 1	K166 Hùng Vương	21/10/2021	
		Cẩm Lệ			Hoà An	Từ số nhà 57 đến đến số nhà 74 Ngô Tử Hạ với 2 hộ và 7 nhân khẩu	30/10/2021	
		Thanh Khê			Vĩnh Trung	325/25/5 Hùng Vương	03/11/2021	
		Ngũ Hành Sơn			Hoà Quý	Lô 38 khu Nam Hoà Xuân, Hoà Quý; Tổ 4; Tổ 64	03/11/2021	
		Quận Sơn Trà			Phường An Hải Bắc	Chốt từ số 181B đến số 213B, đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Bắc; Chốt từ số nhà 75 đến số nhà 87, đường Nguyễn Thị Định, phường An Hải Bắc; Từ 95 đến 107 Nguyễn Trung Trực; Từ số 01 đến số 27 Đỗ Anh	05/11/2021	

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa						
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát				
							Bắt đầu	Kết thúc			
						Hàn; K24/20/01 An Đồn					
					Thọ Quang	Số nhà 72, 74 và từ kiệt K72/2 đến K72/10; K72/1 đến K72/15 Phan Bá Phiến (Tổ 94); Từ k139/h17/n11/2 đến k139/17/11/8, từ k139/17/11/01 đến k139/17/11/9 Trần Quang Khải	05/11/2021				
					Phước Mỹ	Từ số K250/41 đến số K250/H41/9 đường Nguyễn Công Trứ	05/11/2021				
					Nai Hiên Đông	Tổ 5	05/11/2021				
			Hoà Vang		Hoà Liên	Tổ 9	05/11/2021				
					Hoà Phước	Tổ 4	05/11/2021				
			Liên Chiểu		Hoà Khánh Nam	K543/40/23 Tôn Đức Thắng; 44/24 Đà Sơn, tổ 50; tổ 57	09/11/2021				
					Hoà Khánh Bắc	Tổ 41; Tổ 54; Tổ 82	09/11/2021				
			46	THỪA THIÊN HUẾ	Thành phố Huế	Phú Hậu	Hương Phong, Vỹ Dạ,				
								Xã Hương Phong	Thôn Vân Quật Đông		
Quảng Điền (Cấp độ 3)	Quảng Phú	Quảng Vinh			Quảng Vinh	Thôn Phổ Lại; Thôn Cổ Tháp	30/10/2021				
Nam Đông	Hương Phú										
Phú Lộc	Lộc Trì	Lăng Cô									

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Phú Vang	Phú Xuân						
		Phong Điền		Điền Lộc					
		A Lưới	Hồng Kim						
		Hương Thủy	Thủy Tân, Thủy Châu, Dương Hoà						
47	PHÚ YÊN								
48	KHÁNH HOÀ	Ninh Hoà	Ninh Giang, Ninh Hưng	Ninh Phước					
		Diên Khánh	TT Diên Khánh, Diên An, Diên Thạnh						
49	QUẢNG NGÃI	Thành phố Quảng Ngãi	Nghĩa Phú, Nghĩa Đông						
					Tịnh An	Thôn Ngọc Thạch	25/10/2021		
					Trần Phú	Tổ 6	28/10/2021		
					Nghĩa An	Thôn Phở Trường	02/11/2021		
				Quảng Phú	Tổ dân phố 4	04/11/2021			
		Mộ Đức	Đức Thạnh						
		Bình Sơn				Bình Thuận	KDC Tuyệt Diêm 2	26/10/2021	
						Bình Chương	Thôn Nam Thuận	30/10/2021	
						Bình Hải	Thôn Phước Thiện 2	07/11/2021	
		Lý Sơn				An Hải	Thôn Tây	31/10/2021	
Nghĩa Hành				Hành Nhân	Phường Phở Quang, Thôn Đông Trúc Lâm	03/11/2021			
50	NGHỆ AN	Thành phố Vinh			Nghi Phú	Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An	05/11/2021		

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Quỳnh Lưu		Quỳnh Bảng, Quỳnh Diễn, Quỳnh Tân				
		Nghi Lộc	Nghi Trung	Quán Hành, Nghi Hoa, Nghi Phương				
		Hung Nguyên		Châu Nhân				
		Quý Châu	Châu Bính					
		Quý Hợp		Tam Hợp				
51	BÌNH ĐỊNH	Tuy Phước	Phước Hiệp	Phước Thắng				
		Hoài Ân		Ân Nghĩa				
		An Nhơn	Nhon Hưng, Nhon Thành					
52	THANH HOÁ	Bim Sơn	Ngọc Trạo, Bắc Sơn,	Quang Trung, Phú Sơn, Ba Đình				
					Xã Quang Trung	Thôn 3, 5, 6	14/10/2021	
					Phường Bắc Sơn	Nhà máy ô tô VEAM	15/10/2021	
		Thanh Hoá			Lam Sơn	Phố Đinh Lễ	15/10/2021	
		Triệu Sơn			Triệu Sơn	Khu phố 1	20/10/2021	
		Sầm Sơn			Quảng Cư	Cụm dân cư phố Minh Các	20/10/2021	
					Trung Sơn	Phố Quang Giáp	20/10/2021	
Yên Định			Định Tường	BVĐK Trí Đức Thành	10/11/2021			
			Định Hưng	Thôn Duyên Hy	10/11/2021			
53	HÀ TĨNH	Thị xã Kỳ Anh	Hung Trí					
		Huyện Kỳ Anh	Lâm Hợp	Kỳ Thượng				
54	NINH THUẬN	Phan Rang – Tháp Chàm	Phủ Hà, Phước Mỹ, Thanh Sơn,	Mỹ Hương				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Tấn Tài, Mỹ Bình						
		Ninh Phước	Phước Hải						
		Ninh Hải	Khánh Hải, Phước Hải, Hộ Hải	Xuân Hải, Thanh Hải					
		Thuận Nam	Phước Diêm, Cà Ná						
		Thuận Bắc	Bắc Sơn						
		Ninh Sơn (Cấp độ 4)	Lương Sơn	Lâm Sơn					
55	BÌNH THUẬN	Phan Thiết (Cấp độ 4)	Bình Hưng, Hưng Long, Đức Long, Đức Thắng, Phú Hải, Xuân An, Mũi Né	Lạc Đạo, Thanh Hải, Phú Tài, Phú Trinh, Đức Nghĩa					
					Phú Tài	Khu phố 4, 5, 6	10/6/2021		
					Bình Hưng	Khu phố 5	04/10/2021		
					Phú Trinh (Phong tỏa)		04/10/2021		
					Đức Thắng	Khu phố 2	04/10/2021		
					Đức Long	Khu phố 4	04/10/2021		
					Xã Tiến Lợi	Thôn Tiến Hưng	04/10/2021		
					Hưng Long	Khu phố 1, 6	04/10/2021		
		Tuy Phong	Vĩnh Tân	Phước Thê					
				Xã Phước Thê	Thôn 1	03/9/2021			
	Hàm Thuận Bắc (Cấp độ 4)	Hàm Phú, Hàm Liêm, Hồng Sơn	Hàm Trí, Hàm Chính, Hàm Đức,						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
				Ma Lâm Thuận Sơn, Hàm Hiệp, Hàm Thắng				
		Hàm Thuận Nam	Hàm Thành, Thuận Nam					
		Hàm Tân	Sông Phan					
		Đức Linh		Đức Tài				
56	QUẢNG NAM	Phước Sơn	Phước Chánh, Phước Lộc					
		Núi Thành	Tam Mỹ Đông, Tam Mỹ Tây, Núi Thành					
		Duy Xuyên	Duy Trinh	Duy Trung				
		Đại Lộc	Đại Hưng					
57	QUẢNG BÌNH	Minh Hoá	Quy Đạt					
58	QUẢNG TRỊ	Hương Hoá	Lao Bảo					
59	LÂM ĐỒNG	Huyện Lâm Hà			Tân Thanh	Thôn 5 Kon Pang	03/11/2021	
					Tân Hà	Dốc 200 Tân Trung - Tân Hà	04/11/2021	
		Huyện Đơn Dương			Xã Đạ Ròn	Dọc đường trục Suối Thông B2	11/10/2021	
					Thị trấn D'ran	Tổ dân phố 1	08/11/2021	
60	ĐẮK LẮK (Cấp độ 3)	Buôn Ma Thuột (Cấp độ 3)	Thành Nhất, Thành Công, Tự An, Ea Tu Tân Hoà, Tân An, Thắng Lợi	Tân Lập, Tân Lợi, Tân Tiến, Ea Tam, Hoà Thuận, Cư Ebur, Hoà Thắng				
		Buôn Hồ	An Lạc,	Đạt Hiếu, Thống				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		(Cấp độ 3)		Nhất, Bình Tân				
		Ea H'Leo		Ea H'Leo				
		Buôn Đôn	Ea Nuôi					
		Cư M'Gar	Ea Kpam	Ea D'Rong, Cư Suê				
		Krông Búk	Cư Pong					
		Ea Kar	Cư Bông	Cư Jang				
		Krông Pác	Ea KNuec					
		Krông A Na	Buôn Tráp,	Bình Hòa				
		Huyện Lắk	Đắk Liêng	Liên Sơn, Buôn Tría				
		Cư Kuin	Ea Ktur	Ea Tiêu, Ea BHók				
		Krông Năng (Cấp độ 3)		Xã Ea Hồ				
61	ĐẮK NÔNG	Krông Nô	Nâm N'Dir	Tân Thành, Buôn Choah				
		Đắk Song	Thuận Hà					
		Đắk R'Lấp	Nghĩa Thắng					
		Gia Nghĩa (Cấp độ 3)	Nghĩa Tân, Nghĩa Trung	Nghĩa Đức, Nghĩa Thành				
		Đắk Glong		Đắk R'Măng				
		Cư Jut	Nam Dong					
		Đắk Mil	Đức Mạnh	Đắk R'La				
62	GIA LAI	Chư Sê	Ia Blang					
		Thành phố Pleiku	IaKring					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (tương đương)	Xã (tương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (tương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
				Yên Đỗ					
			Trà Bá						
			Hoa Lư, Đồng Đa						
		Huyện Đắk Đoa	Glar						
		Huyện Phú Thiện	Xã Ia Piar, Chrôh Pơnan						
		Huyện Kbang			Thị trấn Kbang	Tổ 10	30/10/2021		
		Huyện Ia Grai			Xã Ia Sao (Phong tỏa)		08/11/2021		